

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 28/04/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuy

Bà Lương Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện VKSND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Toại, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Số 6 ngõ 200 phố Cuối, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện nay: số 661 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Nghi và bà Vũ Thị Minh (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Thanh Loan và 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Toại : Luật sư Nguyễn Văn Quang – Công ty Luật Hợp Danh V.I.P thuộc đoàn luật sư Thành Phố Hà Nội - Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thu Phương, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 659 Hoàng Hoa Thám, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 20/06/2021, Nguyễn Đình Toại bỏ lồng chim ra trước cửa nhà để rửa lồng và tắm cho chim. Trong lúc làm việc, Toại làm bắn nước vào cây

nhà chị Nguyễn Thu Phương, chị Phương to tiếng với Toại. Đến 19h30 cùng ngày, chị Phương tưới cây làm nước phun vào người Toại đang đứng bên cửa nhà, giữa Toại và chị Phương tiếp tục mâu thuẫn. Chị Phương lấy 01 chiếc gậy bằng tre dùng để treo cây chọc vào lưng Toại, sau đó chị Phương đập đổ lồng chim Toại để ở cửa. Khi Toại nhặt lồng chim lên thì bị chị Phương tiếp tục dùng gậy chọc vào lưng. Thấy vậy, Toại dùng tay trái giật được gậy của chị Phương, tay phải cầm lấy 01 chiếc gậy inox có móc sắt thường dùng để treo lồng chim vụt vào phần đầu, tay, chân chị Phương. Bị Toại đánh, chị Phương chạy vào trong nhà kêu cứu, thấy vậy Toại không đuổi đánh nữa. Vài phút sau, chị Phương đi ra cầm 01 viên gạch ném Toại nhưng không trúng. Sau khi xảy ra sự việc, chị Phương đã có đơn trình báo Cơ quan Công an. Công an phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của chị Phương. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/6/2021, xác định chị Nguyễn Thu Phương bị thương như sau:

- 01 vết xước 1 cm đuôi lông mày trái;
- 01 vết bầm tím sưng gò má trái;
- 02 vết xước kích thước 10cm bả vai trái bầm tím rớm máu;
- 01 vết sưng bầm tím cẳng tay trái;
- 01 vết sưng bầm tím ngón tay trở trái;
- 01 vết sưng bầm tím cẳng tay phải.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 gậy kim loại dài 1,5 mét, đầu gậy có móc.
- 01 viên gạch kích thước 10x8x7 cm.

Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Hà Nội giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của chị Nguyễn Thu Phương. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 996 ngày 30/09/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận về thương tích của chị Nguyễn Thu Phương:

- + Sẹo vết thương đuôi cung mày trái: 3%
- + Vết biến đổi sắc tố da vùng cánh tay trái (mặt sau vai trái): 0,5%.
- + Các chàm thương phần mềm vùng vai trái, cẳng tay trái, khuỷu trái, bàn tay trái không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 22/2019/TTBYT ngày 28/08/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chàm thương này.
- + Nhiều khả năng các thương tích và các chàm thương do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Nguyễn Thu Phương được tính theo phương pháp cộng lùi là 03%.

Đối với Nguyễn Đình Toại từ chối đi khám thương và có đơn xin từ chối

giám định tổn hại sức khỏe.

Về dân sự, quá trình điều tra chị Nguyễn Thu Phương chưa có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ngày 25/04/2022 bị cáo Nguyễn Đình Toại tự nguyện nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại.

Với nội dung nêu tên, bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 28/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Toại về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về phần trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thu Phương giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi tố vụ án đối với Nguyễn Đình Toại. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Toại phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật Hình sự. Về phần bồi thường dân sự, chị Phương yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị tổn thất về thể chất và tinh thần, các chi phí điều trị và chứng thương là 6.479.000 đồng, tiền thuốc: 1.300.000 đồng, tiền xe đi viện: 480.000 đồng, hai ngày đi viện cây không tưới được nước bị chết là 3.000.000 đồng, một tháng tay bị thương mất thu nhập, tiền rửa ảnh và làm 06 bộ hồ sơ là 300.000 đồng. Tổng số tiền chị Phương yêu cầu bị cáo bồi thường là 60.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Toại, tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590, Điều 375, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, chấp nhận các khoản sau đối với yêu cầu bồi thường của chị Phương: Căn cứ vào mức thu nhập trung bình của người lao động cùng loại tại địa phương là 200.000đ/ngày để buộc bị cáo phải bồi thường. Chị Phương điều trị ngoại trú, không phải nằm viện, tuy nhiên do bị thương nên cần có thời gian 05 ngày để nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe, do đó buộc bị cáo phải bồi thường tiền mất thu nhập 05 ngày cho chị Phương, cụ thể: 05 ngày x 200.000đ/ngày = 1.000.000 đồng.

- Do chị Phương bị tổn hại 3% sức khỏe nên sau khi điều trị cần có chi phí để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Vì vậy buộc bị cáo bồi thường cho chị Phương một khoản tiền để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000 đồng.

- Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần, theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất

tinh thần nếu các bên không thỏa thuận được quy định tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định. Chị Phương bị tổn hại 3% sức khỏe nên buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần cho chị Phương bằng 01 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Tại thời điểm giải quyết bồi thường mức lương cơ sở nhà nước quy định là 1.490.000đ. Số tiền bồi thường tổn thất tinh thần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phương là 01 tháng x 1.490.000đ/tháng = 1.490.000 đồng.

Các chi phí điều trị và chứng thương là 6.479.000 đồng (Thực tế cộng lại 13 hoá đơn chứng từ chị Phương xuất trình là : 6.148.700 đồng)

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Phương là: chi phí điều trị và chứng thương là 6.148.700 đồng + tiền xe đi viện: 480.000 đồng + tiền mất thu nhập: 1.000.000 đ + khoản tiền để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000đ + bồi thường tổn thất tinh thần: 1.490.000đ = 11.118.700 đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy: 01 gậy kim loại dài 1,5 mét, đầu gậy có móc và 01 viên gạch kích thước 10x8x7 cm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo có quan điểm tranh luận:Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình,Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a,khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại hoàn toàn thống nhất. Tuy nhiên, Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại,hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại.Vì vậy tôi đề nghị khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Toại khai nhận: Khoảng 17h ngày 20/06/2021, số 659, 661 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, do xảy ra xích mích, mâu thuẫn với chị Nguyễn Thu Phương nên Nguyễn Đình Toại dùng 01 gậy kim loại dài 1,5 mét, đầu gậy có móc vút vào phần đầu, tay, chân chị Phương. Hậu quả: chị Phương bị tổn hại 3% sức khỏe.

Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại là 3% nhưng do bị cáo đã dùng 01 gậy kim loại dài 1,5 mét, đầu gậy có móc được coi là dùng “hung khí nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây tổn hại cho sức khỏe của người bị hại mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Toại phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại. Vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Toại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi xảy ra vụ án bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra có một phần lỗi của bị hại, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, nên căn cứ Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo Toại là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên căn cứ khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng trong thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

[5]. Về phần trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thu Phương giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi tố vụ án đối với Nguyễn Đình Toại. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Toại phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật Hình sự. Về phần bồi thường dân sự, chị Phương yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị tổn thất về thể chất và tinh thần, các chi phí điều trị và chứng thương là 6.479.000 đồng (Thực tế cộng lại 13 hoá đơn chứng từ chị Phương xuất trình là : 6.148.700 đồng)

Tiền thuốc: 1.300.000 đồng, tiền xe đi viện: 480.000 đồng, hai ngày đi viện cây không tưới được nước bị chết là 3.000.000 đồng, 1 tháng tay bị thương mất thu nhập, tiền rửa ảnh và làm 06 bộ hồ sơ là 300.000 đồng. Tổng số tiền chị Phương yêu cầu bị cáo bồi thường là 60.000.000 đồng.

Việc chị Phương phải đến bệnh viện khám và điều trị là thực tế. Vì vậy buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các chi phí hợp lý cho chị Phương theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật Dân sự, xét các yêu cầu bồi thường của chị Phương, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với yêu cầu bồi thường khoản tiền chi phí điều trị và chứng thương là 6.148.700 đồng, chị Phương xuất trình được 13 hóa đơn chứng từ. Đây là các chi phí thực tế chị Phương phải chi trả khi bị thương tích, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường các khoản chi phí này cho chị Phương. Vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận các khoản bồi thường này.

- Khoản chi phí thuê xe chở bị hại đến viện và ra viện: 480.000 đồng.

Việc chị Phương phải thuê xe chở chị đến viện và ra viện là thực tế, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên có cơ sở để chấp nhận khoản yêu cầu bồi thường này.

- Khoản bồi thường tiền thuốc: 1.300.000 đồng ,hai ngày đi viện cây không tưới được nước bị chết là 3.000.000 đồng và tiền rửa ảnh và làm 06 bộ hồ sơ là 300.000 đồng.

Đối với khoản tiền này chị Phương không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

- Bồi thường khoản tiền mất thu nhập:

Chị Phương yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị khoản mất thu nhập do một tháng tay bị thương.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với yêu cầu bồi thường khoản tiền mất thu nhập: quá trình điều tra và xét xử, bị hại không cung cấp được tài liệu xác nhận thu nhập thực tế để tính mức trung bình làm căn cứ xem xét yêu cầu các bị cáo bồi thường. Chị Phương là lao động tự do, căn cứ vào mức thu nhập trung bình của người lao động cùng loại tại địa phương là 200.000đ/ngày để buộc bị cáo phải bồi thường. Chị Phương điều trị ngoại trú, không phải nằm viện, tuy nhiên do bị thương nên cần có thời gian 05 ngày để nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe, do đó buộc bị cáo phải bồi thường tiền mất thu nhập 05 ngày cho chị Phương, cụ thể: 05 ngày x 200.000đ/ngày = 1.000.000 đồng.

- Do chị Phương bị tổn hại 3% sức khỏe nên sau khi điều trị cần có chi phí để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Vì vậy buộc bị cáo bồi thường cho chị Phương một khoản tiền để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000 đồng.

- Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần, theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần nếu các bên không thỏa thuận được quy định tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định. Chị Phương bị tổn hại 3% sức khỏe nên buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần cho chị Phương bằng 01 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Tại thời điểm giải quyết bồi thường mức lương cơ sở nhà nước quy định là 1.490.000đ. Số tiền bồi thường tổn thất tinh thần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phương là 01 tháng x 1.490.000đ/tháng = 1.490.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Phương là: chi phí điều trị và chứng thương là 6.148.700 đồng + tiền xe đi viện: 480.000 đồng + tiền mất thu nhập: 1.000.000 đ + khoản tiền để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000đ + bồi thường tổn thất tinh thần: 1.490.000đ = 11.118.700 đ.

Bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình 10.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại vì vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại 1.118.700 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gậy kim loại dài 1,5 mét, đầu gậy có móc là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng vì vậy tịch thu, tiêu

hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 viên gạch kích thước 10x8x7 cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị hại không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Toại phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Toại 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày UBND phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo Toại. Buộc bị cáo Toại trong thời gian cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Giao bị cáo Toại cho UBND phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội nhận giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Toại có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Toại phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Toại phải bồi thường cho chị Nguyễn Thu Phương: 11.118.700 đồng. Bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại

Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên lai thu số AA/2020/0052598 ngày 25/04/2022. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho chị Phương 1.118.700 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về Vật chứng : Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) gậy kim loại dài 1,5m đầu gậy có móc; 01 (Một) viên gạch có kích thước 10x8x7cm. Theo biên bản bàn giao vật chứng số 97 Ngày 27/4/2022 giữa công an quận Ba Đình, Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, Hà Nội.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- UBND phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quỳnh Chi